

Số: /2021/TT-BNNPTNT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG TƯ

Hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện nhiệm vụ “Phát triển sản xuất giống” theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện nhiệm vụ “Phát triển sản xuất giống” theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư nguồn vốn sự nghiệp kinh tế thực hiện nhiệm vụ “Phát triển sản xuất giống” theo khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập ở Trung ương và địa phương (sau đây gọi chung là đơn vị) có chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được quy định như sau:

1. Đối với lĩnh vực trồng trọt

a) Khái niệm về cây hằng năm, cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng được quy định tại các khoản 8, 18 và 19 Điều 2 Luật Trồng trọt năm 2018.

b) Giống tác giả (đối với cây hằng năm) là giống ban đầu do tác giả chọn tạo ra.

c) Giống đầu dòng là giống được nhân từ cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng hoặc tương đương.

d) Giống siêu nguyên chủng là hạt giống được nhân từ hạt giống tác giả hoặc được phục tráng theo quy trình phục tráng hạt giống siêu nguyên chủng và đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

đ) Dòng/giống bố mẹ là dòng/giống để sản xuất hạt lai F1.

e) Giống sạch bệnh là giống sạch một số bệnh nguy hiểm tùy theo từng loại cây trồng.

2. Đối với lĩnh vực chăn nuôi

Khái niệm về dòng/giống vật nuôi mới, đàn giống cấp bố mẹ, đàn nhân giống được quy định tại các khoản 11, 17 và 19 Điều 2 Luật Chăn nuôi năm 2018.

3. Đối với lĩnh vực lâm nghiệp

Khái niệm về rừng giống trồng, vườn giống, cây trội (cây mẹ), cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng được quy định tại các khoản 6, 7, 8, 9 và 10 Điều 3 Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính.

4. Đối với lĩnh vực thủy sản

a) Giống bố mẹ là giống được gia hóa, lai, chọn, tạo để sản xuất giống thủy sản thương phẩm.

b) Giống thủy sản sạch bệnh là giống sạch các bệnh được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

Điều 4. Nội dung đầu tư

Ngân sách nhà nước đầu tư cho các hoạt động sau:

1. Nhập nội, mua bản quyền giống mới

Đầu tư cho đơn vị nhập nội, mua bản quyền dòng/giống mới đối với cây nông, lâm nghiệp, vật nuôi, thủy sản ngắn ngày (hoặc hằng năm) mà trong nước chưa có hoặc còn thiếu.